| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HÒA THÀNH**<br>**TỈNH TÂY NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 44/2017/HSST

Ngày 31/7/2017

# NHÂN DANH

# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Võ Thành Diệp**.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Ông **Đỗ Thành Ngọc**

2/ Ông **Trần Văn Thạch**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Phạm Hồng Thúy Liễu –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa***: Ông **Hồ Chí Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại Trung tâm Văn hóa – Thể thao – Học tập Cộng đồng xã T, huyện H, Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 26/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Nguyễn Văn T**, sinh năm 1957 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 291113628; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 3/12; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); anh, chị em ruột có 03 người; vợ: bị cáo đang sống chung như vợ chồng với chị Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1970 (không đăng ký kết hôn); con: Có 5 người, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: không có; tiền sự: không có. Bị bắt tạm giam ngày 12/4/2017 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại**: Anh **Mây S**, sinh năm 1993; (vắng mặt)

Trú tại: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

**Người làm chứng:**

1/ Chị Tô Thị Ngọc H, sinh năm 1970; trú tại: Số 120/7, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

2/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992; trú tại: Số 120/7, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau:***

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/01/2017, anh Mây S đang ngồi uống rượu cùng với Cao Văn P, Cao Văn N, Cao Văn Q, Cao Văn M và Cao Văn T tại nhà ông P thuộc ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh thì có anh Cao Văn M đi đến gặp anh Mây S nói nhìn thấy anh Nguyễn Văn H đang đứng gần đó. Do bực tức anh H gây thương tích cho cha mình nên Mây S nhặt khúc cây khô ở ven đường đuổi đánh anh H, H bỏ chạy về nhà. Khi H chạy về đến cửa nhà mình, Mây S ném mạnh khúc cây theo anh H nhưng không trúng, những người uống rượu chung với Mây S cùng chạy đến dùng mảnh vỡ gạch ngói ném vào nhà của anh H làm trúng vào người của Nguyễn Văn T và chị Tô Thị Ngọc H (là cha, mẹ của H) đang từ trong nhà đi ra nhưng không gây thương tích. Lúc này, T chạy vào trong nhà lấy cây dao cán bằng gỗ có gắn phần kim loại màu trắng dài 13,2 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11,3 cm chạy ra trước nhà, đứng đối diện dùng tay trái cầm dao đâm 03 cái trúng vào ngực trái và ngực phải của anh Mây S. Do lưỡi dao bị gãy và được gia đình can ngăn nên T bỏ vào nhà, riêng anh Mây S được mọi người đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 50/2017/TgT ngày 01/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: "Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Mây S, sinh năm 1993 do thương tích gây nên hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm)".

Tại bản cáo trạng số 35/QĐ-KSĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự với tình tiết quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 104; đối với phần truy tố theo Điểm i Khoản 1 Điều 104 thì Viện kiểm sát rút quyết định truy tố. So sánh Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 với Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì khung hình phạt quy định tại Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nặng hơn. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội nên áp dụng hình phạt có lợi cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p, đ Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm đến 03 năm tù, xử lý vật chứng và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo, để bị cáo sớm về sum họp gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài lí u trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Theo Cáo trạng số: 35/QĐ-KSĐT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự với tình tiết tại Điểm a, i khoản 1 Điều 104 nhưng tại phiên tòa đại viện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh rút một phần quyết định truy tố bị cáo T theo Điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự, chỉ truy tố bị cáo T theo điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo T có 02 tiền án vào năm 2002 và năm 2008, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng phần án phí của 02 bản án chưa chấp hành xong, qua xác minh cơ quan Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành không thụ lý về án phí, thời hiệu nộp án phí đã hết, vì vậy theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì bị cáo được xem như đương nhiên xóa án. Việc rút một phần truy tố theo Điểm i Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự của Viện kiểm sát Hòa Thành với tình tiết "Tái phạm nguy hiểm" là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do anh Mây S và những người uống rượu chung dùng mảnh vỡ gạch ngói ném vào nhà của anh H làm trúng vào người của bị cáo và chị Tô Thị Ngọc H nhưng không gây thương tích. Bị cáo T đã dùng dao đâm 03 cái trúng vào ngực trái và ngực phải của anh Mây S gây thương tích là 13%. Hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản tính xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ bị cáo không hỏi rõ nguyên nhân mà lại dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm anh Mây S 03 cái gây thương tích 13%. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý gây thương tích" theo Khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự với tình tiết "Dùng hung khí nguy hiểm" theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, đã tác động gia đình nộp 10.000.00 đồng để khắc phục hậu quả cho người bị hại, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái phái luật của người bị hại, các tình tiết này quy định tại Điểm b, p, đ Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sư.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho anh Mây S xong, anh Mây S không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Vật chứng thu giữ: 01 cán dao bằng gỗ có dính phần kim loại màu trắng bị gãy dài 13,2 cm, phần lưỡi dao dính vào cán dài 02 cm, bản rộng 1,9 cm; 01 phần lưỡi dao bị gãy bằng kim loại màu trắng dài 9,3 cm, bản rộng 1,8 cm mũi nhọn; 06 mảnh vỡ gạch ngói, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng Khoản 2 Điều 104; Điểm b, p, đ Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/4/2017.

2/. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận anh Mây S đã nhận tiền bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm.

3/. Xử lý vật chứng**:** Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cán dao bằng gỗ có dính phần kim loại màu trắng bị gãy dài 13,2 cm, phần lưỡi dao dính vào cán dài 02 cm, bản rộng 1,9 cm; 01 phần lưỡi dao bị gãy bằng kim loại màu trắng dài 9,3 cm, bản rộng 1,8 cm mũi nhọn; 06 mãnh vỡ gạch ngói.

4/. Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**VÕ THÀNH DIỆP**